

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT Năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Cảng An Giang
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (AVA).

Ban Kiểm Soát xin trân trọng thông báo trước Đại hội về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Cơ cấu ban kiểm soát gồm 3 thành viên

- Bà Trần Thị Thu Trà: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty;
- Bà Trần Thị Thuý Hạnh: Thành viên Ban kiểm soát;
- Ông Phạm Văn Thành: Thành viên ban kiểm soát

#### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên năm 2021

Năm 2021, Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cảng An Giang đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty thông qua báo cáo hằng tháng, quý và cả năm 2021.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, việc chấp hành điều lệ công ty, pháp luật của nhà nước và các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2021.
- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với ban điều hành.
- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tình hình trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

### **3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát**

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý riêng của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận quản lý trong công ty để ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao; đối với cổ đông ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của công ty, và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

### **4. Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2021**

- Thẩm định Báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm.
- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.
- Kiểm tra công tác quản lý bảo toàn vốn, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy định khác đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

### **II. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD và bộ máy quản lý:**

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid bùng phát và lan rộng Hội đồng quản trị vẫn duy trì họp hoặc không họp do hạn chế tập trung Covid thì đã lấy phiếu ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan.
- Trong năm 2021 tình hình dịch diễn biến khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với quyết tâm đồng lòng của CBCNV và chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Công ty CP Cảng An Giang, tình hình kinh doanh năm 2021 đạt được những kết quả khả quan về sản lượng, doanh thu và đặc biệt lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch đề ra tăng hơn so với năm 2020.

### **III. Tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Đối với các tài liệu và số liệu trong báo cáo tài chính năm 2021 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính thể hiện tính trung thực của việc ghi chép, lưu trữ và lập sổ kế toán đầy đủ, hợp lệ đúng theo qui định.

- Tình hình hoạt động tài chính lành mạnh, công khai và minh bạch, trong đó tình hình quản lý vốn chặt chẽ, tình hình công nợ không để phát sinh nợ xấu. Công tác đầu tư luôn kịp thời, đúng mục đích và phát huy hiệu quả.

### 1. Báo cáo tài chính năm 2021:

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (AVA). Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo đúng quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính về quản lý tài chính.

#### a/ Bảng cân đối kế toán đến ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
1	2		3	4
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>73.196.875.976</b>	<b>64.296.932.535</b>
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	110	V.1	17.435.099.618	10.294.163.175
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	120	V.2	40.000.000.000	40.000.000.000
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	130		11.634.173.033	11.270.304.487
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	140		2.889.366.008	2.054.681.898
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	150		1.238.237.317	677.242.975
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>82.334.418.458</b>	<b>89.231.485.748</b>
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		11.328.224.800	11.328.224.800
<i>II. Tài sản cố định</i>	220		66.346.033.831	73.195.482.713
<i>III. Bất động sản đầu tư</i>	230		0	0
<i>IV. Tài sản dở dang dài hạn</i>	240		639.405.800	639.405.800
<i>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	250		2.903.935.282	2.911.872.372
<i>VI. Tài sản dài hạn khác</i>	260		1.116.818.745	1.156.500.060

<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	270		<u>155.531.294.434</u>	<u>153.527.878.280</u>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A- NỢ PHẢI TRẢ</b>	300		7.074.802.392	6.021.638.203
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	310		5.363.791.890	5.425.148.203
<i>II. Nợ dài hạn</i>	330		1.711.010.502	596.490.000
<b>B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	400		148.456.492.042	147.506.240.077
<i>I. Vốn chủ sở hữu</i>	410		148.456.492.042	147.506.240.077
<i>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</i>	430		0	0
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	440		<u>155.531.294.434</u>	<u>153.527.878.280</u>

**b. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:**

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2021, Ban kiểm soát lập bảng tổng hợp sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2021		01/01/2021
			Giá trị (triệu đồng)	Chỉ số	Chỉ số
<b>A</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	(73.196-2.889)/5.364	13.1	11.5
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	73.197/5.364	13.6	11.9
<b>B</b>	<b>Cơ cấu tài sản, nguồn vốn</b>				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73.197/155.531	47.1	41.88
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	82.334/155.531	52.94	58.12
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	7.075/155.531	4.55	3.92
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	148.456/155.531	95.45	96.08
<b>C</b>	<b>Hệ số nợ</b>				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	7.075/148.456	4.77	4.08

2	Nợ phải thu của khách hàng/ Tài sản ngắn hạn	%	11.634/73.197	15.89	17.53
<b>D</b>	<b>Chỉ số hiệu quả hoạt động</b>				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	5.307/155.531	3.41	2.99
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	5.307/53.351	9.95	8.03
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5.307/148.456	3.57	3.60

**Nhận xét:**

- Qua các chỉ tiêu tài chính, ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng của Công ty rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao hơn năm 2020. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn (73 tỷ đồng) luôn lớn hơn nợ ngắn hạn (5,3 tỷ đồng) tức nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho tài sản lưu động để sử dụng cho hoạt động kinh doanh và dòng tiền của công ty còn có thể thanh toán luôn cho nợ dài hạn (1,7 tỷ) chưa phải thanh toán.

- Hệ số tổng nợ phải trả/Vốn CSH năm 2021 đạt 4.77% là khoản nợ nhỏ thể hiện việc chi trả các khoản nợ kịp thời, đúng hạn, không có áp lực thanh toán chi phí cho Công ty.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản, lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đều tăng hơn so với năm trước. Do tình hình dịch bệnh mà Công ty sản xuất có lợi nhuận là một điều rất thành công trong năm khó khăn 2021.

**2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Số	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
1	2		4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	53.351.062.480	57.137.746.005
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		53.351.062.480	57.137.746.005
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	39.739.413.515	43.467.120.085

5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.611.648.965	13.670.625.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.637.697.175	2.666.378.022
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.584.618	404.276.119
Trong đó chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.260.800.567	1.526.140.743
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	8.778.875.224	9.041.536.758
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		6.200.085.731	5.365.050.322
11. Thu nhập khác	31	VI.7	5.963.173	6.330.586
12. Chi phí khác	32	VI.8	2.200	2
13. Lợi nhuận khác	40		5.960.973	6.330.584
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		6.206.046.704	5.371.380.906
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	899.296.539	785.593.327
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.306.750.165	4.585.787.579
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	319	259
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

\* Qua báo cáo tài chính năm 2021 thể hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	Năm 2020	Năm 2021	%/KH	% cùng kỳ
01	Doanh thu	62.900	57.137	53.351	84.82	85.64
02	Lợi nhuận trước thuế	5.900	5.371	6.206	105.19	118.2
03	Lợi nhuận sau thuế	4.900	4.586	5.307	108.31	126.36
04	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	3,55%	3,32%	3,85%		

**\* Đánh giá chung:**

- Về Doanh thu: thực hiện năm 2021 là 53.351 triệu đồng so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 62.900 triệu đồng là đạt được 84,82% so với kế hoạch theo quan sát của Ban kiểm soát phần doanh thu không đạt được là do doanh thu bán lẻ xăng dầu phòng dịch vụ trong năm 2021 không bán được nên tổng doanh thu giảm.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 6.206 triệu đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 5.900 triệu đồng tăng 5,19% kế hoạch.

- Tiền lương, thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT, BKS năm 2021 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 và quy chế lương hiện hành của công ty.

**IV. Hoạt động đầu tư trong năm 2021:**

- Để phục vụ cho công tác xếp dỡ hàng hóa, trong năm công ty có đầu tư 01 máy biến áp điện thế 3 pha 295.000.000 đồng.

**V. Kiến Nghị:**

- Tiếp tục duy trì chất lượng dịch vụ cảng biển đối với khách hàng truyền thống, và tăng cường công tác khai thác hàng hóa nhất là mặt hàng container trong thời gian tới.

- Công ty xây dựng, duy trì chính sách linh hoạt về giá cả với từng khách hàng, từng mặt hàng nhằm duy trì lâu dài khách hàng hiện có và có sức thu hút khách hàng mới trong điều kiện cạnh tranh ngày gay gắt.

- Tiếp tục khai thác tốt mặt hàng gạo xuất khẩu qua các thị trường như: philippines, Indonesia, Malaysia...

- Thường xuyên củng cố, điều tiết lực lượng công nhân xếp dỡ một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện làm hàng theo từng thời điểm thực tế.

- Tiếp tục thực hiện đề án nhân sự: Tổ chức, sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý để phát huy hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của công ty.

**VI. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Kiểm Soát:**

Năm 2022 Ban Kiểm Soát tập trung một số công việc sau:

- Một số chỉ tiêu chính:

1/ Tấn thông qua: 1.610.000 tấn.

2/ Doanh Thu: 63,500 tỷ đồng.

3/ Lợi nhuận trước thuế: 6,5 tỷ đồng.

- Ban Kiểm Soát tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết Định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở các báo cáo quyết toán, các báo cáo định kỳ và các tài liệu khác do các phòng ban cung cấp.

- Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG  
BAN KIỂM SOÁT**

**Trần Thị Thu Trà**





## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: 15... /TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

### TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua vấn đề sau:**

Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam ký ngày 14/03/2022.

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (bản tóm tắt) được đính kèm tài liệu đại hội.

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 được đăng tải tại Website công ty: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành

An Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

Công ty cổ phần Cảng An Giang báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính của báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 như sau:

• **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN :**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VNĐ	01/01/2021 VNĐ
1	2	3	4	5
<b>A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>		<b>73.196.875.976</b>	<b>64.296.392.535</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	V1	<b>17.435.099.618</b>	<b>10.294.163.175</b>
1. Tiền	111		17.435.099.618	10.294.163.175
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	V2	<b>40.000.000.000</b>	<b>40.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V2a.	40.000.000.000	40.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>11.634.173.033</b>	<b>11.270.304.487</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V3	11.152.941.243	9.973.893.672
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V4a	30.000.000	33.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V5	2.059.243.041	2.589.067.464
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V6	(1.608.011.251)	(1.325.656.649)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>2.889.366.008</b>	<b>2.054.681.898</b>
1. Hàng tồn kho	141	V7	2.889.366.008	2.054.681.898
<b>V- Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.238.237.317</b>	<b>677.242.975</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V11a.	742.766.475	677.242.975
2. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		495.470.842	-
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>		<b>82.334.418.458</b>	<b>89.231.485.745</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>11.328.224.800</b>	<b>11.328.224.800</b>
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V4b	11.328.224.800	11.328.224.800
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>66.346.033.831</b>	<b>73.195.482.713</b>
1. TSCĐ hữu hình	221	V9	64.095.780.717	70.945.229.599
- Nguyên giá	222		185.082.736.020	184.787.736.020

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VNĐ	01/01/2021 VNĐ
1	2	3	4	5
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(120.986.955.303)	(113.842.506.421)
3. TSCĐ vô hình	227	V10	2.250.253.114	2.250.253.114
- Nguyên giá	228		2.250.253.114	2.250.253.114
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>639.405.800</b>	<b>639.405.800</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V8	639.405.800	639.405.800
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>2.903.935.282</b>	<b>2.911.872.372</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V2b.	4.320.000.000	4.320.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	V2b	(1.416.064.718)	(1.408.127.628)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.116.818.745</b>	<b>1.156.500.060</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V11b.	1.116.818.745	1.156.500.060
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>155.531.294.434</b>	<b>153.527.878.280</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>7.074.802.392</b>	<b>6.021.638.203</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>5.363.791.890</b>	<b>5.425.148.203</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V12	176.477.000	226.963.500
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V13	56.021.101	1.811.872
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	313	V14	582.296.494	571.329.332
4. Phải trả người lao động	314		2.670.708.290	2.921.266.762
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V16	272.727.276	204.545.450
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V15a.	705.723.718	586.338.711
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		899.838.011	912.892.576
<b>II- Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.711.010.502</b>	<b>596.490.000</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		204.545.450	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V15b.	1.506.465.052	596.490.000
<b>B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 420)</b>	<b>400</b>		<b>148.456.492.042</b>	<b>147.506.240.077</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V17	<b>148.456.492.042</b>	<b>147.506.240.077</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		138.000.000.000	138.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		138.000.000.000	138.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		5.149.741.877	4.920.452.498
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.306.750.165	4.585.787.579
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.306.750.165	4.585.787.579
<b>II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>155.531.294.434</b>	<b>153.527.878.280</b>

• KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	53.351.062.480	57.137.746.005
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		53.351.062.480	57.137.746.005
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	39.739.413.515	43.467.120.085
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		13.611.648.965	13.670.625.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	2.637.697.175	2.666.378.022
7. Chi phí tài chính	22	VI.4.	9.584.618	404.276.119
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5.	1.260.800.567	1.526.140.743
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5.	8.778.875.224	9.041.536.758
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD [30=20+(21-22)-(24+25)]	30		6.200.085.731	5.365.050.322
11. Thu nhập khác	31		5.963.173	6.330.586
12. Chi phí khác	32		2.200	2
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		5.960.973	6.330.584
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+ 40)	50		6.206.046.704	5.371.380.906
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7.	899.296.539	785.593.327
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		5.306.750.165	4.585.787.579
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8.	319	259

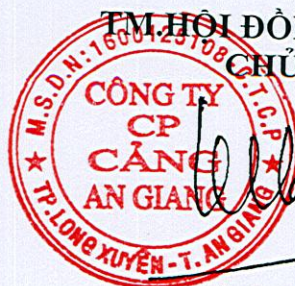
- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 được đăng tải tại Website công ty: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



Số: *A.6* /TTr-CAG

An Giang, ngày *15* tháng *4* năm 2022

### TỜ TRÌNH

*Về việc: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021*

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
01	Lợi nhuận sau thuế năm 2021:	5.306.750.165	
	Trích lập các quỹ		25%/LNST
1.1	Quỹ đầu tư phát triển	265.337.508	5% (Căn cứ Điều 38 – Quy chế tài chính Công ty CP Cảng An Giang)
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	955.215.030	18% (Tương đương 0,83 tháng lương bình quân thực hiện)
1.3	Quỹ khen thưởng ban điều hành	84.197.627	2% (Tương đương 0,62 tháng lương bình quân thực hiện)
02	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các Quỹ (I)	4.002.000.000	
03	Lợi nhuận còn lại các năm trước (II)	0	
04	Tổng lợi nhuận được phân phối (III) = (I) + (II)	4.002.000.000	
05	Chi cổ tức ( 2,9%/VĐL) (IV)	4.002.000.000	75%/LNST
06	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (IV) – (III)	0	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Lê Việt Thành



# CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: *17*/TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2021, như sau:

**1/- Quyết toán quỹ tiền lương của người lao động:**

- Tổng quỹ tiền lương: **11.255.725.155 đồng.**

(Bằng chữ: Mười một tỷ hai trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn một trăm năm mươi lăm đồng chẵn).

**2/- Quyết toán quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty:**

- Tổng quỹ tiền lương: **1.378.650.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



# CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: *A.G.* /TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

- Căn cứ định hướng phát triển, vị thế, năng lực và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:**

**\* Một số chỉ tiêu chính:**

- Sản lượng (tấn thông qua)	:	1.610.000 tấn.
- Doanh thu	:	63.500.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	6.500.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	5.200.000.000 đồng.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được xây dựng trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố môi trường kinh doanh và năng lực sản xuất kinh doanh cũng như kết quả thực hiện năm 2021 đã đạt được.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



*[Signature]*  
Lê Việt Thành



# CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: *1.9* /TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2022, như sau:

**1/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động công ty:**

- Tổng quỹ tiền lương: **12.228.684.000 đồng.**

(*Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn*)

**2/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty:**

- Tổng quỹ tiền lương: **1.536.000.000 đồng.**

(*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cô đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành





# CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: 20/TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Để đảm bảo chế độ thù lao cho HĐQT, BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT hàng năm;

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022, như sau:

### I/ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021:

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2021	
			Tháng/người	Năm
<b>A</b>	<b>Thù lao HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020: (4,5 tháng)</b>			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	27.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	22.500.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	05 người	4.000.000	90.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	18.000.000
			<b>Tổng (A):</b>	<b>157.500.000</b>
<b>B</b>	<b>Thù lao HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025: (7,5 tháng)</b>			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	45.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	37.500.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	90.000.000
4	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	22.500.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	30.000.000
			<b>Tổng (B):</b>	<b>225.000.000</b>
			<b>Tổng cộng (A) + (B):</b>	<b>382.500.000</b>

\* Năm 2021 Công ty đã thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ với tổng số tiền là: **382.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

**II/ Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2022:**

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2022	
			Tháng/người	Năm
<b>A Thù lao Hội đồng quản trị năm 2022</b>				
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	72.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	60.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	144.000.000
			<b>Tổng (A):</b>	<b>276.000.000</b>
<b>B Thù lao Ban kiểm soát năm 2022</b>				
1	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	48.000.000
			<b>Tổng (B):</b>	<b>84.000.000</b>
			<b>Tổng cộng (A) + (B):</b>	<b>360.000.000</b>
(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)				

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

Trân trọng kính trình !

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**  
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang  
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129  
Website: [www.angiangport.com.vn](http://www.angiangport.com.vn)

Số: 24./TTr-CAG

An Giang, ngày 15. tháng 4. năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Ban kiểm soát kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang danh sách các công ty kiểm toán năm 2022, như sau:

- 1/- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (Chi nhánh tại TP.HCM);
- 2/- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Chi nhánh tại TP.Cần Thơ);
- 3/ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định giá Việt Nam (AVA);
- 4/- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (Chi nhánh tại TP.HCM);

Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền Ban kiểm soát lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong số các công ty kiểm toán nêu trên với mức giá kiểm toán cạnh tranh và chất lượng kiểm toán phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG  
**BAN KIỂM SOÁT**

Trần Thị Thu Trà